|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG**  **THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /HD – HĐTĐKT  **(Dự thảo)** | *Hưng Yên, ngày   tháng  năm 2021* |

**HƯỚNG DẪN**

**Tổ chức và hoạt động Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh**

*Căn cứ Quyết định số 18/20202QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.*

*Căn cứ Hướng dẫn số 1479/BTĐKT-VIII ngày 25/7/2016 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương Hướng dẫn tổ chức cụm, khối thi đua của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, Cờ thi đua cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh hướng dẫn tổ chức, hoạt động Cụm, Khối thi đua trên địa bàn tỉnh như sau:

**A. KHỐI THI ĐUA DO UBND TỈNH QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP**

**I. CƠ CẤU TỔ CHỨC**

1. Khối thi đua do UBND tỉnh thành lập gồm có đơn vị Trưởng khối, không quá 02 đơn vị Phó trưởng khối và các đơn vị thành viên.

Trưởng khối, Phó trưởng khối do các đơn vị thành viên trong khối thi đua suy tôn, bình bầu theo quy định.

2. Trưởng khối, Phó trưởng khối được sử dụng bộ máy, con dấu của đơn vị khi tổ chức và ban hành các văn bản phục vụ hoạt động của khối.

**II. NHIỆM VỤ**

1. Nhiệm vụ chung của khối thi đua

a) Khối thi đua được tổ chức hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển, có nhiệm vụ tổ chức thực hiện các phong trào thi đua hàng năm do UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phát động; tổ chức tổng kết đánh giá, chấm điểm, bình xét, suy tôn các tập thể tiêu biểu đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng các danh hiệu thi đua theo quy định.

b) Hàng năm khối thi đua tổ chức phát động, ký giao ước, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua; bầu trưởng khối, phó trưởng khối theo quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

2. Nhiệm vụ của Trưởng khối thi đua

Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về các hoạt động của khối thi đua; có nhiệm vụ phối hợp với Sở Nội vụ trong chỉ đạo, tổ chức phong trào thi đua yêu nước của khối và chủ trì, phối hợp với các đơn vị thành viên trong khối thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của khối thi đua;

b) Thống nhất các tiêu chí thi đua, thang điểm phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của khối thi đua;

c) Tổ chức ký kết Giao ước thi đua; Hội nghị sơ kết, tổng kết; Tổ chức các hội nghị phát động thi đua, hội thảo trao đổi về nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác thi đua, khen thưởng; Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao...;

d) Phát hiện, bồi dưỡng và tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình tiên tiến, nhân tố mới, kinh nghiệm hay của các đơn vị trong khối để các đơn vị khác học tập;

đ) Tổng hợp kết quả tự chấm điểm của các đơn vị tự chấm; chấm điểm, đánh giá, bình xét thi đua cho các đơn vị trong khối và hoàn tất thủ tục đề nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các đơn vị tiêu biểu, xuất sắc của khối theo quy định;

e) Báo cáo nội dung công tác, kết quả hoạt động của khối thi đua với UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh theo quy định;

g) Phối hợp với các đơn vị trong khối, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng đối với các đơn vị tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua của khối; phê duyệt trưởng khối, phó trưởng khối năm tiếp theo theo quy định.

h) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác do UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh giao.

3. Nhiệm vụ của Phó trưởng khối thi đua

a) Phối hợp với Trưởng khối thực hiện các nhiệm vụ trên;

b) Thay mặt Trưởng khối giải quyết những công việc khi được Trưởng khối ủy quyền;

c) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác do UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh giao.

4. Các đơn vị thành viên trong khối thi đua

a) Căn cứ chỉ tiêu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương để đăng ký các nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ của năm gửi Trưởng khối trước ngày 05/01 hàng năm để thực hiện theo quy định;

b) Tham gia xây dựng nội dung và các tiêu chí thi đua, thang bảng điểm của khối thi đua. Phối hợp tổ chức các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng của khối gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương;

c) Tham gia đầy đủ, đúng thành phần các hoạt động của khối thi đua.

d) Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung đã ký kết giao ước thi đua. Phát hiện, tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới có hiệu quả trong phong trào thi đua.

đ) Tổng hợp, báo cáo theo định kỳ (hoặc đột xuất) về kết quả thực hiện phong trào thi đua của đơn vị mình. Tự chấm điểm thi đua theo quy chế hoạt động và gửi báo cáo về Trưởng khối theo quy định.

**III. HOẠT ĐỘNG**

1. Tổ chức phát động thi đua và ký Giao ước thi đua

a) Nội dung:

Tổ chức xây dựng tiêu chí thi đua và ký Giao ước thi đua hàng năm hoặc theo đợt, chuyên đề để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh và của các đơn vị thành viên trong khối.

b) Thành phần tham dự:

- Đại biểu mời: Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách khối thi đua; đại diện Lãnh đạo Sở Nội vụ; đại diện Lãnh đạo và chuyên viên theo dõi khối của Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ và các đại biểu khác có liên quan.

- Đại biểu trong khối: Đại diện lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của các đơn vị thành viên trong khối thi đua.

c) Thời gian:

- Đối với phong trào thi đua hàng năm: Hoàn thành trong tháng 01 hàng năm, trường hợp đặc biệt không quá 15/02 hàng năm.

- Đối với thi đua theo đợt, chuyên đề: Thực hiện giao ước, phát động thi đua đảm bảo kịp thời hưởng ứng phong trào thi đua do cấp trên phát động.

2. Tổ chức sơ kết phong trào thi đua

a) Nội dung: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký; khuyến khích các đơn vị đổi mới hình thức tổ chức sơ kết các phong trào thi đua gắn với các hoạt động trao đổi nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng; giao lưu, gặp gỡ, học tập và thăm quan một số mô hình, gương điển hình tiên tiến, tiêu biểu của các đơn vị thành viên trong khối nhằm nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

b) Thành phần tham dự: Như thành phần Hội nghị ký Giao ước thi đua

c) Thời gian:

- Đối với phong trào thi đua hàng năm: Hoàn thành trong tháng 7 hàng năm, trường hợp đặc biệt không quá 15/8 hàng năm.

- Đối với thi đua theo đợt, chuyên đề: Theo kế hoạch tổ chức của các phong trào thi đua cụ thể.

3. Tổ chức tổng kết công tác thi đua, khen thưởng

a) Nội dung:

Đánh giá kết quả hoạt động của khối thi đua trong năm và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới; thảo luận đánh giá kết quả phong trào thi đua, công tác khen thưởng của các đơn vị thành viên trong khối thi đua; phổ biến mô hình mới, cách làm hay, giao lưu học tập các điển hình tiên tiến của các đơn vị thành viên trong khối; thông qua kết quả chấm điểm của các đơn vị trong khối; bình xét đơn vị tiêu biểu đề nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xét khen thưởng; bầu Trưởng khối, Phó trưởng khối của năm tiếp theo.

b) Thành phần tham dự: Như thành phần Hội nghị ký Giao ước thi đua

c) Thời gian: Hoàn thành trước ngày 10/01 hàng năm, trường hợp đặc biệt không quá 31/01 hàng năm.

*(Tùy theo điều kiện và tình hình thực tiễn của khối, có thể tổ chức Hội nghị tổng kết gắn với việc phát động thi đua và ký kết Giao ước thi đua )*

4. Căn cứ Hướng dẫn này, Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc và thống nhất với các khối về nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức các hoạt động của khối thi đua.

Trường hợp các khối không tổ chức các hoạt động thi đua đúng nội dung, thời gian nêu trên, Sở Nội vụ trực tiếp tổ chức thực hiện các nội dung này thay đơn vị Trưởng khối và trừ điểm thi đua của đơn vị Trưởng khối theo quy đinh.

**IV. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA CHỦ YẾU VÀ THANG ĐIỂM (theo phụ lục kèm theo)**

**V. NGUYÊN TẮC, CÁCH TÍNH ĐIỂM, PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM**

**1. Nguyên tắc, cách tính chấm điểm**

Các đơn vị chấm điểm chỉ tiêu thi đua bằng cách lấy số thực hiện chia cho số kế hoạch rồi nhân với điểm chuẩn, nếu điểm đạt được cao hơn điểm chuẩn thì phần cao hơn chuyển sang điểm thưởng *(riêng các chỉ tiêu: Giảm tỷ lệ hộ nghèo; giảm tỷ suất sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, cách tính như sau: Lấy đăng ký kế hoạch đầu năm chia cho kết quả thực hiện trong năm rồi nhân với điểm chuẩn).* Trong đó:

a) Đối với các tiêu chí định lượng: Căn cứ theo các chỉ tiêu, kế hoạch được giao hàng năm, các đơn vị đánh giá theo tỷ lệ % kế hoạch đạt được (các khối thi đua thống nhất quy định thang điểm chuẩn cụ thể, tỷ lệ điểm và điểm thưởng/ điểm trừ nếu vượt/không đạt chỉ tiêu).

Việc chấm điểm, xếp hạng thi đua phải dựa vào kết quả và số liệu cụ thể (được kiểm chứng qua cơ quan chức năng có thẩm quyền) về thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã ký kết giao ước trong năm.

b) Đối với các tiêu chí định tính: Căn cứ vào mức độ hoàn thành các tiêu chí, chấm điểm theo loại tốt, khá, trung bình, yếu (A, B, C, D). Loại A chấm điểm tối đa theo điểm chuẩn; loại (B, C, D) các khối thi đua tự thống nhất và đưa ra thang điểm cụ thể cho phù hợp với từng tiêu chí trên cơ sở đăng ký giao ước thi đua, thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được khối thi đua thống nhất và ký kết thực hiện trong năm…

**2. Điểm thưởng, điểm trừ**

Tùy theo mức độ mà cơ quan, đơn vị, địa phương được cộng điểm hoặc bị bị trừ điểm thi đua trong tổng số điểm đạt được (sau khi cộng điểm của các tiêu chí thi đua), cụ thể:

a) Điểm thưởng:

- Các tiêu chí định lượng (có số liệu cụ thể), căn cứ vào tỷ lệ % đạt kế hoạch: Nếu vượt 1% so với kế hoạch thì được thưởng 1% điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng không vượt quá 10% điểm chuẩn. Tổng số điểm thưởng các chỉ tiêu định lượng không quá 20 điểm.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện sáng tạo mang lại hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua: 5 điểm.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các quy định của Trung ương và của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến: 5 điểm (điểm này do Ban Thi đua – Khen thưởng chấm).

b) Điểm trừ:

- Trừ 05 điểm trong các trường hợp sau:

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương không cử lãnh đạo đơn vị tham gia đầy đủ các hoạt động của khối thi đua theo quy định.

+ Mỗi hồ sơ trả về đối với các hình thức khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên do không thực hiện đúng quy định.

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo, văn bản theo kế hoạch của khối thi đua chậm từ 05 ngày đến dưới 10 ngày.

- Trừ 10 điểm trong các trường hợp sau:

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương không thực hiện tốt các quy định của Trung ương và của tỉnh về công tác thi đua, khen thưởng đến mức bị cấp có thẩm quyền đôn đốc, nhắc nhở hoặc phê bình bằng văn bản (điểm này do Ban Thi đua – Khen thưởng chấm).

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương là đơn vị Trưởng khối, Phó trưởng khối mà năm đó chưa hoàn thành được nhiệm vụ theo mục 2, phần I của Hướng dẫn này hoặc điều hành mà để xảy ra mất đoàn kết trong khối thi đua hoặc không tổ chức sơ kết, tổng kết đúng thời gian quy định.

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương có lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương (cấp trưởng hoặc cấp phó) bị kỷ luật bằng hình thức khiển trách;

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo, văn bản theo kế hoạch của khối thi đua chậm từ 10 ngày đến dưới 15 ngày.

- Trừ 20 điểm trong các trường hợp sau:

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương có lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương (cấp trưởng hoặc cấp phó) bị kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo trở lên, đồng thời không suy tôn đề nghị khen thưởng Cờ, Bằng khen theo quy định.

+ Cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo, văn bản theo kế hoạch của khối thi đua chậm từ 15 ngày trở lên.

**3. Phương pháp chấm điểm**

a) Tự đánh giá, chấm điểm về kết quả thi đua

Các đơn vị thành viên trong khối thi đua tự chấm điểm trên cơ sở tiêu chí giao ước thi đua, nội dung thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được khối thống nhất *(theo nội dung I, II trong Phụ lục đính kèm)* và gửi Trưởng khối, Phó trưởng khối theo quy định.

b) Điểm do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh

Cơ quan Thường trực (Ban Thi đua-Khen thưởng, Sở Nội vụ) chấm điểm các đơn vị thành viên trong khối thi đua của tỉnh *(nội dung III trong Phụ lục đính kèm)*

c) Điểm do đơn vị Trưởng khối, Phó trưởng khối chấm

Trên cơ sở kết quả tự chấm điểm và các tài liệu kiểm chứng của các đơn vị thành viên trong khối, đơn vị Trưởng khối, Phó trưởng khối thẩm định và chấm điểm đảm bảo khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định đối với các nội dung đối với nội dung I, II trong Phụ lục đính kèm.

Đồng thời đề nghị Hội đồngHội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh chấm đối với nội dung III trong Phụ lục đính kèm; tổng hợp kết quả chấm điểm thi đua của các đơn vị theo quy định.

**4. Tổng số điểm đạt được của các đơn vị thành viên trong khối**

Điểm của các đơn vị thành viên của khối thi đua thuộc tỉnh là tổng điểm của đơn vị Trưởng khối, Phó trưởng khối chấm và điểm do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh chấm.

**VI. BÌNH XÉT THI ĐUA**

Căn cứ kết quả chấm điểm thi đua, bình xét, suy tôn của các đơn vị trong khối thi đua đề nghị tặng Cờ thi đua và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các đơn vị tiêu biểu, xuất sắc trong phong trao thi đua của khối.

Mỗi một khối thi đua đề nghị xét tặng: 02 Cờ và 01 Bằng khen. Riêng Khối thi đua doanh nghiệp được đề nghị 08 Cờ và 05 Bằng khen (Cụm thi đua các doanh nghiệp có vốn Nhà nước: 02 và 01 Bằng khen; các Cụm còn lại, mỗi cụm: 03 Cờ và 02 Bằng khen).

**B. CỤM THI ĐUA DO SỞ, BAN, NGÀNH, ĐOÀN THỂ TỈNH VÀ UBND CẤP HUYỆN THÀNH LẬP**

**1. Về thành lập các cụm thi đua**

Cụm thi đua các phòng, ban, đơn vị thuộc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND cấp huyện thuộc thẩm quyền quản lý về biên chế, quỹ lương, lĩnh vực hoạt động của tỉnh (gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương) phải đảm bảo điều kiện thành lập: Mỗi cụm thi đua phải có tối thiểu từ 05 phòng, ban, đơn vị cấu thành trở lên và mỗi phòng, ban, đơn vị phải đảm bảo có ít nhất 05 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trở lên.

2. Số lượng cụm thi đua

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh tổ chức thành lập 01 cụm thi đua các phòng, ban, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý (trừ một số đơn vị đặc thù).

b) Các đơn vị đặc thù gồm các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Lao động Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thành lập các cụm thi đua sau:

- Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thành lập:

+ Cụm thi đua các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố: 01 Cụm;

+ Cụm thi đua các phòng thuộc Sở: 01 Cụm.

+ Cụm thi đua các trường THPT hạng I và Trung tâm GDTX trực thuộc Sở: 01 Cụm;

+ Cụm thi đua các trường THPT hạng II, III trực thuộc Sở: 01 Cụm;

+ Cụm thi đua các trường THPT dân lập thuộc Sở quản lý về chuyên môn: 01 Cụm.

- Sở Y tế tổ chức thành lập:

+ Cụm thi đua các phòng, Chi cục, Trung tâm trực thuộc: 01 Cụm;

+ Cụm thi đua các Bệnh viện tuyến tỉnh: 01 Cụm;

+ Cụm thi đua các Trung tâm y tế tuyến huyện: 01 Cụm.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức thành lập:

+ Cụm thi đua các phòng thuộc Sở: 01 Cụm.

+ Cụm thi đua các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở: 01 Cụm.

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội tổ chức thành lập:

+ Cụm thi đua các phòng thuộc Sở: 01 Cụm.

+ Cụm thi đua các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở: 01 Cụm.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập:

+ Cụm thi đua các phòng thuộc Sở: 01 Cụm.

+ Cụm thi đua các đơn vị thuộc Sở: 01 Cụm.

b) Mỗi huyện, thị xã, thành phố tổ chức thành lập:

- Cụm thi đua các xã, phường, thị trấn: 01 cụm (riêng huyện Khoái Châu và huyện Ân Thi: 02 cụm);

- Cụm thi đua các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: 01 Cụm;

- Cụm thi đua các ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Huyện ủy, Thị ủy và Thành ủy: 01 Cụm.

- Cụm thi đua các đơn vị sự nghiệp thực hiện chức năng giáo dục THPT - THCS - Dạy nghề, hướng nghiệp: 01 Cụm;

- Cụm thi đua các đơn vị sự nghiệp thực hiện chức năng giáo dục Tiểu học (gồm cả Trường PHCN - Dạy nghề cho người khuyết tật *(nếu có*): 01 Cụm;

- Cụm thi đua các đơn vị sự nghiệp thực hiện chức năng giáo dục Mầm non: 01 Cụm;

(Đối với các trường có nhiều cấp học thì lấy cấp học cao nhất làm tiêu chí tham gia cụm thi đua).

c) Trường Cao đẳng, Đại học trực thuộc UBND tỉnh: Quyết định thành lập 01 (một) Cụm thi đua các khoa, phòng và tương đương thuộc nhà trường.

**3. Về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, tiêu chí thi đua, suy tôn khen thưởng**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở hướng dẫn này và căn cứ tình hình cụ thể của địa phương, ban hành và tổ chức có hiệu quả hoạt động các cụm thi đua thuộc thẩm quyền quản lý.

**C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ Hướng dẫn này, các cụm, khối thi đua xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của cụm, khối thi đua cho phù hợp; xây dựng, cụ thể hóa nội dung, tiêu chí thi đua chủ yếu nêu trên hoặc bổ sung một số tiêu chí thi đua phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cụm, khối. Việc cụ thể hoá nội dung, chia thang, bảng điểm không vượt quá tổng số điểm đã quy định cho mỗi nội dung thi đua, đồng thời phải được các thành viên trong khối thảo luận, thống nhất để làm căn cứ chấm điểm và bình xét thi đua hằng năm. Thường xuyên tiến hành kiểm tra, giám sát và đôn đốc các đơn vị trong khối tổ chức tốt các hoạt động và phong trào thi đua nhằm hoàn thành các nội dung, chỉ tiêu thi đua đã ký kết và nhiệm vụ chính trị được giao.

# Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ban TĐKT TW; - Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;  - Các thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh; - Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc  khối thi đua của tỉnh; - Lưu: Ban TĐKT. | **TM. HỘI ĐỒNG TĐKT**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH THỨ NHẤT**  **Đặng Ngọc Quỳnh** |